SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÁI BÌNH

Số: 2554/YCBG-BV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 30 tháng 10 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa Thái Bình đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu: Thuê hệ thống chụp cộng hưởng từ (MRI) 3.0 Tesla phục vụ công tác chuyên môn của Bệnh viện Đa khoa Thái Bình, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Thái Bình

Địa chỉ: Số 530, Đường Lý Bôn, Phường Trần Hưng Đạo, Tỉnh Hưng Yên

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận:

CN. Phạm Thị Hà - phòng Vật tư – Thiết bị y tế, số điện thoại: 0963.355.618

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

3.1. Tiếp nhận trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (qua website https://muasamcong.mpi.gov.vn).

3.2. Bản ký đóng dấu: CN. Phạm Thị Hà _ Phòng Vật tư – Thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa Thái Bình, số điện thoại liên hệ: 0963.355.618 (Địa chỉ: Số 530, Đường Lý Bôn, Phường Trần Hưng Đạo, Tỉnh Hưng Yên).

3.3. File mềm gửi vào email: quanlydauthau.bvdktinhthaibinh@gmail.com.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ ngày 02/11/2026 đến ngày 12/11/2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 12/11/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục dịch vụ.

- Cho thuê 01 Hệ thống chụp cộng hưởng từ (MRI) 3.0 Tesla. Có cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật tối thiểu theo **Phụ lục** kèm theo. Các đơn vị quan tâm có thể chào cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật cao hơn.
- Giá cho thuê tính theo Việt Nam đồng/ca chụp (đơn giá trên đã bao gồm thuế GTGT).
- Thời gian thuê: 10 năm (2027- 2037).
- Số ca dự kiến thuê: 144.000 ca (Tính bình quân 1.200 ca/tháng).
- Tạm ứng: Không áp dụng.
- Thanh toán dịch vụ: Thanh toán tiền thuê máy hàng tháng theo số ca thực tế chụp, trong vòng 60 ngày kể từ ngày 2 bên nghiệm thu số ca thực tế chụp trong tháng.

2. Yêu cầu đối với đơn vị cung cấp dịch vụ.

- Khảo sát chi tiết địa điểm lắp đặt và Chịu trách nhiệm cải tạo mặt bằng, thi công lắp đặt toàn bộ hệ thống và các thiết bị phụ trợ. Đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định theo đúng yêu cầu kỹ thuật của nhà sản xuất.

- Bảo trì, bảo dưỡng Hệ thống theo yêu cầu của nhà sản xuất.

- Cung cấp linh kiện thay thế khi bị hư hỏng. Đảm bảo Hệ thống hoạt động liên tục trên 95% số ngày trong năm, kỹ sư có mặt xử lý trong vòng 48 tiếng khi gặp sự cố.

3. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Đa khoa Thái Bình (Số 530, Đường Lý Bôn, Phường Trần Hưng Đạo, Tỉnh Hưng Yên).

4. Khi cần liên hệ:

- Ông: Hoàng Công Dũng Chức vụ: Trưởng Phòng Vật tư – Thiết bị y tế

- Số điện thoại: 0977767679

5. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp gửi báo giá:

- Báo giá ghi rõ số điện thoại liên hệ khi cần thiết.

- Giấy tờ gửi kèm bao gồm:

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

+ Catalog, hình ảnh của hệ thống.

+ Cấu hình, thông số kỹ thuật chi tiết của hệ thống, đáp ứng thông số, tính năng kỹ thuật của Yêu cầu báo giá (ghi rõ tài liệu chứng minh cấu hình; thông số kỹ thuật).

Bệnh viện Đa khoa Thái Bình kính mời đại diện các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam tham gia báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên./.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Website Bệnh viện;
- Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;
- Lưu: VT; VTTBYT.

SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÁI BÌNH

Lại Đức Trí

PHỤ LỤC
Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật tối thiểu của Hệ thống chụp cộng hưởng từ (MRI) 3.0 Tesla

I	**THÔNG TIN CHUNG**
	- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2026 trở đi.
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485.
	Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với điện áp Việt Nam;
	- Môi trường hoạt động:
	+ Nhiệt độ tối đa: ≥20°C
	+ Độ ẩm tối đa: ≥60%
II	**CẤU HÌNH CUNG CẤP**
A	**HỆ THỐNG PHẦN CỨNG MÁY CHÍNH**
1	Khối từ: 01 bộ
2	Hệ thống chênh từ: 01 bộ
3	Hệ thống RF: 01 bộ
4	Hệ thống vận hành: 01 bộ
5	Bàn bệnh nhân: 01 bộ
B	**CÁC CUỘN THU RF**
1	Cuộn thu Đầu cổ: 01 bộ
2	Cuộn thu cột sống: 01 bộ
3	Cuộn thu thân : 01 bộ
4	Cuộn thu đa năng cỡ lớn: 01 bộ
5	Cuộn thu đa năng cỡ nhỏ: 01 bộ
6	Cuộn thu gối chuyên dụng: 01 bộ
7	Cuộn thu vai chuyên dụng: 01 bộ

8	Cuộn thu vú chuyên dụng: 01 bộ
C	**HỆ THỐNG PHẦN MỀM TRÊN MÁY CHÍNH**
1	**Các gói phần mềm cơ bản**
1.1	Gói phần mềm chụp thần kinh: 01 bộ
1.2	Gói phần mềm chụp thân: 01 bộ
1.3	Gói phần mềm chụp ung bướu: 01 bộ
1.4	Gói phần mềm chụp vú: 01 bộ
1.5	Gói phần mềm chụp cho chỉnh hình: 01 bộ
1.6	Gói phần mềm chụp mạch máu: 01 bộ
1.7	Gói phần mềm cho tim mạch: 01 bộ
1.8	Gói phần mềm cho nhi khoa: 01 bộ
2	**Các phần mềm nâng cao hỗ trợ AI**
D	**TRẠM XỬ LÝ HÌNH ẢNH CHUYÊN DỤNG NÂNG CAO**
1	**Phần cứng trạm xử lý hình ảnh chuyên dụng nâng cao: 01 bộ**
2	**Các phần mềm nâng cao trên trạm**
E	**CÁC PHỤ KIỆN ĐI KÈM**
1	Bộ phận làm mát cho khối từ (Chiller): 01 bộ
2	Phòng chắn RF + nội thất: 01 bộ
3	Hệ thống điều hòa âm trần: 01 bộ
4	Camera + màn hình theo dõi bệnh nhân từ phòng điều khiển: 01 bộ
5	Hệ thống đàm thoại với bệnh nhân: 01 bộ
6	Hệ thống tai nghe trợ giúp bệnh nhân: 01 bộ
7	Phantom chuẩn máy: 01 bộ
8	Bộ phụ kiện định vị bệnh nhân: 01 bộ

9	Tủ để cuộn thu và phụ kiện nhiều tầng: 01 bộ
10	Thiết bị theo dõi dấu hiệu sinh tồn: 01 bộ
11	Bóng báo động để bệnh nhân nhấn khẩn cấp trong quá trình chụp: 01 bộ
12	Hộp đựng cuộn giấy: 01 cái
13	Giá đỡ truyền dịch: 01 cái
14	Tủ đựng trạm máy tính: 01 cái
15	Máy dò kim loại: 01 bộ
16	Bộ bàn làm việc: 02 bộ
17	Bộ ghế làm việc: 02 bộ
18	Bộ máy tính và máy in trả kết quả : 01 bộ
19	Cáng đẩy bệnh nhân không nhiễm từ: 01 cái
20	Bình chữa cháy không nhiễm từ: 01 cái
21	Bình Oxy không nhiễm từ: 01 cái
22	Máy hút ẩm: 02 cái
23	Máy in phim khô: 01 bộ
24	Bộ lưu điện công suất 200 kVA: 01 bộ
25	Bơm tiêm đối quang từ: 01 bộ
26	Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + Tiếng Việt: 01 bộ
III	**CHỈ TIÊU KỸ THUẬT**
A	**HỆ THỐNG PHẦN CỨNG MÁY CHÍNH**
1	**Khối từ**
	Độ lớn từ trường khối từ siêu dẫn: ≥ 3.0 Tesla
	Đường kính khoang máy: ≥ 65 cm
	Trường nhìn lớn (FOV)/ trường chụp tối đa ≥ 50 cm

	Độ đồng nhất từ trường bảo đảm đo trên ≥ 24 mặt phẳng:
	Công nghệ helium zero boil-off không bốc bay helium
2	**Hệ thống chênh từ**
	Độ lớn chênh từ trên một trục: ≥ 33 mT/ m
	Tốc độ xoay quanh trục tối đa trên 1 trục: ≥ 200 T/m/s
	Hiệu suất (performance) tổng độ lớn chênh từ tối đa ≥ 57 mT/m
	Diffusion Imaging (khuếch tán) ma trận 256
	Hệ số khuếch tán tối đa b-value [s/mm2] : ≥ 10 000
3	**Hệ thống RF**
	Số kênh thu nhận ≥ 32 kênh
	Thu nhận tín hiệu phân giải/Độ phân giải thu nhận:≥ 32 bit/<0.6 Hz/bước
	Công suất RF: ≥ 30 kW
4	**Hệ thống vận hành**
5	**Bàn bệnh nhân**
	Tải trọng bàn: ≥ 220kg
	Chiều dài trường chụp liên tục : ≥ 180cm
	Tốc độ theo chiều dọc : ≥ 200 mm/s